

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2024/HSST
Ngày: 28 -9- 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trường
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm C khai vụ án Hình sự thụ lý số 130/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2024/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Quang C, sinh năm 1967, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Th (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); gia đình có 07 người con, bị cáo là con thứ bảy; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970; Có 02 người con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 26/6/2015, bị C an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự C cộng”.

- Ngày 19/7/2022, bị C an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2024, có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Võ Thị Như Y; sinh năm: 1984; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D, vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Anh Hồ C Đ; sinh năm: 1974; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C,

tỉnh D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 0 giờ 10 phút ngày 01/6/2024, Lê Quang C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 74F6-4692 (là tài sản của chị Võ Thị Như Y, trú tại khu phố 7, phường 5, thành phố Đông Hà – là họ hàng của C) đến nhà của Hồ C Đình (trú tại: Khu phố 9, Phường 1, thành phố Đông Hà) chơi. Tại đây, Đình cho C 04 viên ma túy hồng phiên để sử dụng nhưng C không sử dụng mà cất vào túi quần bên trái. Đến khoảng 0 giờ 20 phút cùng ngày, C trở về nhà, khi đến ngã ba đường Lê Duẩn giao với đường Phạm Hồng Thái (thuộc khu phố Trung Chỉ, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà) thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 04 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt có chữ WY được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu MTC gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3932 gam.

Cáo trạng số 131/CT-VKSĐH ngày 10/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Quang C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Quang C từ 13 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, mang biển số 74F6-4692, thuộc quyền sở hữu của chị Võ Thị Như Y. Chị Y cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Võ Thị Như Y là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen là tài sản của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên C an

thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 00 giờ 35 phút ngày 01/6/2024, tại ngã ba đường Lê Duẩn giao với đường Phạm Hồng Thái thuộc khu phố Trung Chỉ, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Lê Quang C bị bắt quả tang tàng trữ 04 viên ma túy hồng phiến, có khối lượng 0,3932 gam là ma túy loại Methamphetamine. Nguồn gốc số ma túy trên do Hồ C Đình cho Lê Quang C mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của Lê Quang C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy hiện đang là một trong những tệ nạn lớn của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân sống trên địa bàn và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 và có anh trai là liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, mang biển số 74F6-4692, số máy: HC09E-0343885, số khung: HHC09063Y343818 là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Võ Thị Như Y. Chị Y cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Võ Thị Như Y là có căn cứ, đúng pháp luật.

01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, số IMEI1: 358044847926066, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo C.

[6] Đối với Hồ C Đình là người đã cho Lê Quang C ma túy, cơ quan CSĐT C an thành phố Đông Hà đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Hiện vụ án đang được điều tra theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi

hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Quang C: **12** (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong có ký hiệu QTS-KL661.

- Trả lại cho bị cáo Lê Quang C 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, số IMEI1: 358044847926066, đã qua sử dụng.

(Số vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- C an TP. Đông Hà;
- Trại tạm giam Ca tỉnh Q Trị;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân

